

Bản án số: 61/2021/HS-ST  
Ngày 24-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Dương Thị Mỹ Liên – Nguyên cán bộ Phòng giáo dục và đào tạo thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh;
2. Ông Cao Hoài Hiêm – Cán bộ hưu trí.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Văn Hành - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:** Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Vũ Tiến C**, sinh ngày 23-3-2004, tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Bon J, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú hiện nay: ấp S, xã T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hùng T và bà Trương Thị B; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 09-6-2021, tạm giam ngày 15-6-2021 đến nay; bị cáo có mặt.

**2. Vũ Tấn P** (tên gọi khác: S), sinh năm 1993, tại tỉnh Bình Phước; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Bon J, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú hiện nay: ấp S, xã T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình D và bà Vũ Thị T1; vợ, con: chưa có; tiền án,

tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 09-6-2021, tạm giam ngày 15-6-2021 đến nay; bị cáo có mặt.

- **Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Vũ Tiến C:** Ông Vũ Hùng T, sinh năm 1974; bà Trương Thị B, sinh năm 1979; cùng cư trú tại: Bon J, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; là cha, mẹ ruột của bị cáo C; cùng vắng mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Vũ Tiến C:** Bà Lê Nguyễn K – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- **Bị hại:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn J – Khu Công nghiệp P; địa chỉ: ấp K, xã T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

*Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:* Anh Lê Văn L, sinh năm 1990; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn N, xã L, huyện X, tỉnh Bình Phước; nơi cư trú hiện nay: khu dân cư Y, xã P, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Cao C1, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn D, xã V, huyện O, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1/ Ông Võ Đông H, sinh năm 1972; nơi cư trú: khu phố C, phường L, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2/ Anh Lê Hoàng N, sinh năm 1990; nơi cư trú: khu phố H, phường L, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 08-6-2021, Vũ Tấn P và Vũ Tiến C đến thi C sơn nhà xưởng tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn J – Khu Công nghiệp P (gọi tắt là Công ty J) thuộc ấp K, xã T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Trong lúc làm việc, C nhìn thấy ở kho vật tư lầu 1 có nhiều cuộn dây cáp dẫn điện chưa qua sử dụng, lúc này C nảy sinh ý định và rủ P trộm cắp dây cáp dẫn điện bán lấy tiền tiêu xài thì P đồng ý. Đến 22 giờ cùng ngày, C lấy 01 cây kìm bằng kim loại dài khoảng 40 cm cùng với P thay nhau cắt cuộn dây cáp dẫn điện. Sau khi cắt được 04 đoạn dây cáp dẫn điện loại  $3 \times 25 + 2 \times 16$  và loại  $3 \times 16 + 2 \times 10$ , quấn lại thành 04 cuộn, P và C cùng mang ra phía sau nhà xưởng và ném qua hàng rào Công ty để ngày hôm sau đem đi bán. Sau đó, P điều khiển xe mô tô biển số 67S1-8881 chở C ra về thì bị bảo vệ Công ty phát hiện và giao cho Công an xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Trảng Bàng, kết luận: 02 đoạn dây cáp

dẫn điện loại dây 05 ruột (3 x 25 + 2 x 16), lõi đồng, mỗi đoạn dài 33,50 mét và 32,10 mét; 02 đoạn dây cáp dẫn điện loại dây 05 ruột (3 x 16 + 2 x 10), lõi đồng, mỗi đoạn dài 13,40 mét và 38,90 mét có tổng trị giá 31.975.000 (Ba mươi một triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKSTrB ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố Vũ Tấn P và Vũ Tiến C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tấn P từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tiến C từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

*Người bào chữa cho bị cáo Vũ Tiến C bào chữa tại phiên tòa:* Qua cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo C là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của bị cáo; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo C hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, phấn đấu trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

*Người đại diện theo ủy quyền của bị hại – anh Lê Văn L trình bày trong quá trình điều tra, truy tố:* Công ty J đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và Công ty không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Lê Cao C1 trình bày:* Anh là chủ sở hữu xe mô-tô biển kiểm soát 67S1-8881. Trước ngày xảy ra vụ án, anh có cho Vũ Tấn P mượn xe mô-tô này để P làm phiên tiện di chuyển để đi làm C việc sơn nhà xưởng tại Công ty J. Anh không biết việc trộm cắp tài sản của P và C tại Công ty J. Anh yêu cầu được nhận lại xe mô-tô này và không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

*Lời nói sau cùng của các bị cáo:* Các bị cáo đều hối hận về hành vi phạm tội của các bị cáo, xin Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án thấp để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Vũ Tiến C, người đại diện theo ủy quyền của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng vắng mặt. Trong quá trình điều tra, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, người đại diện hợp pháp cho bị cáo C đã có đơn trình bày ý kiến, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào khoảng 22 giờ ngày 08-6-2021, tại khu vực nhà xưởng Công ty J thuộc ấp K, xã T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, lợi dụng việc không có người trông coi, quản lý nhà xưởng nên Vũ Tiến C và Vũ Tấn P đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 04 đoạn dây cáp dẫn điện của Công ty J.

Theo Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 09-6-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Trảng Bàng, kết luận 04 đoạn dây cáp dẫn điện nêu trên của Công ty J có tổng trị giá là 31.975.000 (Ba mươi một triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Hành vi của các bị cáo Vũ Tiến C, Vũ Tấn P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, vì muốn có tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị

cáo C đã chủ động rủ bị cáo P cùng nhau lén lút lấy trộm 04 đoạn dây cáp dẫn điện trị giá 31.975.000 đồng của Công ty J để đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chính vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét tính chất, mức độ và vai trò phạm tội của từng bị cáo, thấy rằng: trong vụ án này, hành vi phạm tội của các bị cáo P và C là đồng phạm giản đơn; giữa bị cáo P và bị cáo C không có phân C vai trò cụ thể, không có sự câu kết chặt chẽ với nhau trong việc thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo C: bị cáo là người rủ rê, xúi giục bị cáo P lấy trộm dây cáp dẫn điện để bán lấy tiền tiêu xài, là người chuẩn bị chiếc kìm dùng để cắt dây cáp dẫn điện, trực tiếp cùng bị cáo P thực hiện hành vi cắt dây cáp dẫn điện và ném các cuộn dây đã trộm được qua hàng rào của Công ty nên bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự chính đối với hành vi phạm tội đã gây ra. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo C là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng các quy định của pháp luật về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo C.

Đối với bị cáo P: trong vụ án này, bị cáo bị bị cáo C rủ rê, xúi giục nhưng bị cáo là người trực tiếp cùng với bị cáo C thay phiên nhau thực hiện hành vi cắt trộm dây cáp dẫn điện và ném các cuộn dây đã trộm được qua hàng rào của Công ty J. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của bị cáo nhưng mức độ thấp hơn bị cáo C.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Cụ thể: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo C chưa đủ 18 tuổi nên được miễn hình phạt bổ sung. Qua điều tra, xác minh bị cáo P không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Trách nhiệm hữu hạn J – Khu Công nghiệp P đã nhận lại 02 đoạn dây cáp dẫn điện loại dây 05 ruột (3 x 25 + 2 x



16), lõi đồng, mỗi đoạn dài 33,50 mét và 32,10 mét và 02 đoạn dây cáp dẫn điện loại dây 05 ruột (3 x 16 + 2 x 10), lõi đồng, mỗi đoạn dài 13,40 mét và 38,90 mét. Công ty J không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên cần ghi nhận, không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra, đối với 01 xe mô-tô biển số 67S1-8881, nhãn hiệu Yamaha, số loại Taurus do anh Lê Cao C1 là chủ sở hữu: anh C1 không biết việc bị cáo P sử dụng xe mô-tô này để chở bị cáo C ra về sau khi các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty J. Do đó, việc Công an thị xã Trảng Bàng trả lại xe mô-tô này cho anh C1 là đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh C1 không có yêu cầu gì thêm nên cần ghi nhận, không đặt ra giải quyết.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ.

Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo C đề nghị xem xét cho bị cáo C hưởng mức án thấp: như đã phân tích trên, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và vai trò phạm tội của bị cáo C nên lời bào chữa của người chữa không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến C **09 (chín) tháng** tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 09-6-2021.

**2.** Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Tấn P (tên gọi khác: S) **09 (chín) tháng** tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 09-6-2021.

**3.** Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Vũ Tiến C, Vũ Tấn P (S) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Báo cho các bị cáo và người bào chữa cho bị cáo C biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao TP.HCM;
- Phòng KTNV. TATTN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Trảng Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký và đóng dấu)**

**Nguyễn Thị Minh Thư**